



Australian Government

**Australian Institute of
Health and Welfare**

**Australia's
Disability
Strategy**
2021-2031

Creating
an inclusive
community
together

Sách lược Người khuyết tật của Úc 2021-2031 Khuôn khổ Kết quả

Bản tóm tắt báo cáo thường niên đầu tiên

Tóm tắt

Khuôn khổ Kết quả là sáng kiến quan trọng theo **Sách lược Người khuyết tật của Úc (Australia's Disability Strategy) 2021–2031** (Sách lược) để đánh giá, theo dõi và báo cáo kết quả cho người khuyết tật trong suốt thời hạn Sách lược. Báo cáo thường niên về các tiêu chuẩn đánh giá trong Khuôn khổ Kết quả sẽ cho thấy những tiến triển đang đạt được đối với kết quả cho người khuyết tật.



Sách lược này gồm có **7 lĩnh vực kết quả**. Những điều này tiêu biểu cho những lĩnh vực mà người khuyết tật cho rằng cần phải cải thiện để đạt được viễn kiến xã hội Úc bình đẳng của Sách lược – bảo đảm người khuyết tật có thể phát huy trọn tiềm năng, với tư cách là người dân bình đẳng trong cộng đồng.

Lĩnh vực kết quả



Việc làm và tài chính vững vàng



Gia đình và cộng đồng bình đẳng



An toàn, các quyền và công lý



Hỗ trợ cá nhân và cộng đồng



Giáo dục và học tập



Sức khỏe và an sinh



Các thái độ của cộng đồng

Khuôn khổ Kết quả này có 85 tiêu chuẩn đánh giá 7 lĩnh vực kết quả của Sách lược và **3 loại tiêu chuẩn đánh giá.**

Các tiêu chuẩn đánh giá hệ thống

những tiêu chuẩn đánh giá này theo dõi sự đóng góp mà các hệ thống chính yếu, chẳng hạn như chăm sóc sức khỏe, nhà ở, giáo dục và việc làm, đang thực hiện để đạt được kết quả.

Các tiêu chuẩn đánh giá dân số

những tiêu chuẩn đánh giá này theo dõi các thay đổi về kết quả theo thời gian đối với người khuyết tật.

Đánh giá các thái độ của cộng đồng

những tiêu chuẩn đánh giá này theo dõi sự thay đổi về thái độ đối với người khuyết tật và cách người khuyết tật trải nghiệm thái độ của cộng đồng.

Mục đích của báo cáo thường niên ban đầu này là cung cấp thông tin tổng quan về tình trạng của các tiêu chuẩn đánh giá trong Khuôn khổ Kết quả ở 'mức cơ bản', cụ thể là vào thời điểm gần nhất với thời điểm Sách lược bắt đầu vào tháng 12 năm 2021. Dữ liệu cơ sở là dữ liệu sẽ được so sánh với dữ liệu cập nhật thường niên và (nếu có) hàng quý đối với từng tiêu chuẩn đánh giá trong suốt thời hạn Sách lược.

Báo cáo này cũng bao gồm phần phân tích chuỗi thời gian (nếu dữ liệu cho phép) trong khoảng thời gian cho đến và bao gồm cả điểm dữ liệu cơ sở. Điều này cung cấp bối cảnh cho việc báo cáo giá trị cơ sở và kết quả cập nhật.

Người khuyết tật đạt được những gì so với mức cơ bản?

Đối với báo cáo thường niên ban đầu này, dữ liệu cơ sở có sẵn cho 47 tiêu chuẩn đánh giá lúc phát động, với dữ liệu lịch sử cũng có sẵn cho 45 tiêu chuẩn đánh giá trong số này. Con số điểm dữ liệu có sẵn cho các dữ liệu lịch sử này thay đổi từ 2 đến 10 điểm theo thời gian.

Những phát hiện chính

Xu hướng thuận lợi trước mức cơ bản:



Thời gian trung bình chờ nhà ở chính phủ của các hộ gia đình mới được cấp nhà có thân nhân khuyết tật là **413 ngày** trong năm 2020–21, **giảm** so với **580 ngày** trong năm 2011–12.

đánh giá hệ thống



Hơn **7 trong 10** (72%) **khiếu nại về phân biệt đối xử với người khuyết tật** trải qua thủ tục hòa giải của Ủy hội Nhân quyền Úc (Australian Human Rights Commission) **đã được giải quyết thành công** trong năm 2020–21 so với chỉ hơn **6 trong 10** vụ (62%) trong năm 2011–12.

tiêu chuẩn đánh giá hệ thống



Hơn **2 trong 5** (45%) người khuyết tật ở độ tuổi 20–64 **đã học hết Lớp 12** (hoặc tương đương) vào năm 2018 so với dưới **2 trong 5** người (37%) vào năm 2012.

tiêu chuẩn đánh giá dân số

Xu hướng bất lợi trước mức cơ bản:



Không có thay đổi thực sự về khoảng cách tỷ lệ thất nghiệp giữa người khuyết tật và người không khuyết tật từ năm 2012 đến năm 2018 (theo thứ tự 4,0 và 4,7 điểm phần trăm đối với người từ 15 tuổi trở lên).

tiêu chuẩn đánh giá dân số



Chỉ hơn **4 trong 5** (82%) khách hàng khuyết tật của các dịch vụ dành cho người vô gia cư chuyên dụng **đã bị bạo hành gia đình và trong nhà đã được hỗ trợ về chỗ ở** khi cần trong năm 2020–21 so với 87% trong năm 2013–14.

tiêu chuẩn đánh giá hệ thống



Khoảng **1 trong 7** (14%) người khuyết tật từ 5 tuổi trở lên **gặp khó khăn khi sử dụng các cơ sở y tế** vào năm 2018 so với 11% vào năm 2015.

tiêu chuẩn đánh giá dân số

Có sự khác biệt giữa các nhóm khác nhau hay không?

Các kết quả ở mức cơ sở thay đổi tùy theo độ tuổi, giới tính và mức độ trầm trọng của tình trạng khuyết tật.



Những người bị **khuyết tật nặng hoặc trầm trọng** từ 5 tuổi trở lên ít có khả năng tham gia **các sinh hoạt cộng đồng và xã hội** (90%) so với những người bị khuyết tật khác (97%) trong năm 2018.

tiêu chuẩn đánh giá dân số



Tỷ lệ **nam giới** khuyết tật tìm việc từ 15 tuổi trở lên (sử dụng dịch vụ job active) **tìm được việc làm** trong khoảng thời gian 12 tháng và duy trì việc làm trong ít nhất 26 tuần (theo thứ tự 8,3% và 6,5%) **cao hơn so với nữ giới** trong năm 2020–21.

tiêu chuẩn đánh giá hệ thống



Tỷ lệ **nữ giới** khuyết tật tốt nghiệp giáo dục và huấn nghệ từ 15 tuổi trở lên được **tuyển dụng sau khi hoàn thành khóa đào tạo cao hơn so với nam giới** (theo thứ tự 53% và 50%) trong năm 2021.

tiêu chuẩn đánh giá hệ thống



Gần 1 trong 2 (49%) người khuyết tật ở độ tuổi 18–24 đã trải qua **mức độ đau khổ tâm lý cao hoặc rất cao** trong năm 2018 so với 2 trong 5 người (40%) ở độ tuổi 45–64 và ít hơn 1 trong 5 người (19%) từ 65 tuổi trở lên.

tiêu chuẩn đánh giá dân số

Tình hình mọi việc diễn biến như thế nào sau khi Sách lược bắt đầu được 6 tháng?

Trong số 47 tiêu chuẩn đánh giá lúc phát động có dữ liệu, 11 tiêu chuẩn đánh giá đã có dữ liệu cập nhật kể từ mức cơ bản. Các kết quả đối với dữ liệu cập nhật mang tính chất sơ bộ vì chỉ bao gồm 6 tháng đầu của Sách lược chứ không phải cả năm. Nhiều thay đổi này là nhỏ, cần được cân nhắc khi xem xét kết quả. Các tiêu chuẩn đánh giá đã cập nhật chủ yếu là từ các bộ thu thập dữ liệu của Chương trình Bảo hiểm Người Khuyết tật Toàn quốc (National Disability Insurance Scheme-NDIS), vì chúng có các bản cập nhật dữ liệu gần đây nhất.



Chỉ hơn **1 trong 5** (21%) người tham gia NDIS trong lực lượng lao động ở độ tuổi 15–64 đã có **việc làm thông thường với mức lương trọn vẹn theo quy chế lao động** trong Quý 4 (Q4) năm 2021–22 so với 20% trong Quý 2 (Q2) năm 2021–22.

tiêu chuẩn đánh giá dân số



Gần **2 trong 3** (65,1%) người tham gia NDIS ở độ tuổi 15–64 cho biết họ **đã dành thời gian rảnh rỗi để thực hiện các sinh hoạt mà họ ưa thích** trong Quý 4 năm 2021–22 so với 65,5% trong Quý 2 năm 2021–22.

đánh giá hệ thống



Chỉ hơn **3 trong 4** (76%) người tham gia NDIS ở độ tuổi 15–64 cho biết **NDIS đã giúp họ có nhiều lựa chọn và chủ động hơn đối với cuộc sống của họ** sau 2 năm tham gia chương trình trong Quý 4 năm 2021–22 so với 75% vào Quý 2 năm 2021–22.

tiêu chuẩn đánh giá hệ thống

Các kế hoạch tương lai

Báo cáo thường niên kế tiếp với các dữ liệu cập nhật sẽ được công bố vào khoảng cuối năm 2023. Các dữ liệu cập nhật cũng sẽ được công bố mỗi quý (3 tháng) trên các trang trực tuyến **Khuôn khổ Kết quả Sách lược Người khuyết tật của Úc (Australia's Disability Strategy)**, với lần công bố đầu tiên dự kiến là vào tháng 3 năm 2023.

Người khuyết tật cho biết rõ ràng rằng họ không muốn việc báo cáo Sách lược bị giới hạn ở dữ liệu đã có sẵn vào lúc phát động. Vì lý do này, các tiêu chuẩn đánh giá trong tương lai trong Khuôn khổ Kết quả đã được thiết kế để phát triển trong suốt thời hạn Sách lược. Muốn biết thêm chi tiết về cách thức chính phủ soạn thảo các tiêu chuẩn đánh giá này, kể cả các kế hoạch đã đồng thuận để báo cáo về các tiêu chuẩn đánh giá trong tương lai, hãy xem **Kế hoạch Cải thiện Dữ liệu** của Sách lược này.